TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ Đ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 76/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28/8/2017
V/v: *Xin ly hôn giữa bà Hồ Thị Bích H và ông Lê Văn H.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa* : Bà **Nguyễn Thị Diệu Nga**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Quang Vinh**
2. Ông **Păng Ting Nock**

- ***Thư ký Phiên Tòa*:** Bà **Lê Thị Minh Hòa** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông **Phạm Thanh Vinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 251/2017/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2017 về việc " *Xin ly hôn*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59 /2017/QĐXX - ST ngày 07/8/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Bích H**, sinh năm 1973
Trú tại: B T X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Bị đơn: Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1961
Trú tại: T V D, phường M, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
(Bà H có mặt, ông H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai của bà Hồ Thị Bích H trình bày thì:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông H đăng kí kết hôn vào năm 2004 tại ủy ban nhân dân Phường P S, thành phố N T, tỉnh K H. Hôn nhân tự nguyện và có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại N T 1 năm rồi chuyển lên Đ sinh sống. Trong thời gian 15 năm chung sống bà là lao động chính trong gia đình. Khoảng 1 năm nay vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông H đánh đập bà, chửi bới xúc phạm bà và gia đình. Vợ chồng hiện đang sống ly thân, tình cảm không còn, nguyện vọng của bà xin được ly hôn với ông H.

Về con chung: Có 01 con chung Lê Kim Bích H, sinh ngày 13/4/2004. Hiện con đang ở với bà. Ly hôn, bà yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Vợ chồng xác định không có nợ bất cứ 1 tổ chức hay cá nhân nào.

Theo bản tự khai và tài liệu có trong hồ sơ của ông Lê Văn H trình bày thì:

Về quan hệ hôn nhân: Ông thừa nhận việc kết hôn và thời gian chung sống như bà H trình bày. Vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, nhưng 1 năm trở lại đây xảy ra mâu thuẫn là do bà H thay đổi tính tình. Bà thường xuyên vắng nhà, không lo cơm nước cho chồng con. Ngày 22/4/2017 vừa qua, vợ chồng xích mích nhau, ông tức đánh vào tay bà H, từ ngày đó bà H bỏ nhà đi đến nay không về. Nay bà H xin ly hôn, ông không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Lê Kim Bích H, sinh ngày 13/4/2004. Hiện con đang ở với mẹ. Nếu ly hôn, ông đồng ý giao con cho bà H nuôi. Ông sẽ tự thực hiện nghĩa vụ đối với con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Vợ chồng xác định không có nợ bất cứ 1 tổ chức hay cá nhân nào.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa: Bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Ông H vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ có ý kiến về việc thuân theo pháp luật của thẩm phán, hội đồng xét xử, đương sự và đề xuất:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H. Cho bà H và ông H được ly hôn. Giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nhận định:

[1] Bà H và ông H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông H là hợp pháp.

[2] Theo bà H khai trong quá trình chung sống do ông H sống không có trách nhiệm với gia đình. Tính tình nóng nảy nên thường xuyên đánh đập, chửi bới, chì chiết bà một cách vô cớ. Sống chung với ông H bà rất sợ tổn thương tinh thần và sức khỏe. Nên bà đã đưa con về sống nhờ bên gia đình bà, ông H chửi bới, xúc phạm gia đình bà. Nay tình cảm vợ chồng không còn, bà xin được ly hôn.

Ông H không đồng ý ly hôn vì cho rằng ông vẫn còn yêu thương vợ. Mâu thuẫn vợ chồng là do bà H đi làm thường xuyên về muộn, không lo cơm nước cho gia đình. Ông thừa nhận có đánh bà nhưng chỉ đánh yêu.

[3] Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông H đã kéo dài nhiều năm. Qua xác minh tại địa phương thì được biết vợ chồng bà H ông H có xảy ra mâu thuẫn. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân. Bà H xin ly hôn, ông H yêu cầu đoàn tụ nhưng không đưa ra được giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Cả 2 đều không nhận ra khuyết điểm của mình, ông H không đến tham dự phiên Tòa thể hiện sự bỏ mặc, không tha thiết đoàn tụ. Xét mục đích hôn nhân giữa bà H và ông H không đạt được, có kéo dài cuộc hôn nhân cũng không có hạnh phúc. Vì vậy,chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H. Xử cho bà H và ông H được ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Có 01 con chung Lê Kim Bích H, sinh ngày 13/4/2004. Hiện con đang ở với bà H. Ly hôn bà H xin được nuôi con. Nếu ly hôn, ông H đồng ý giao con cho bà H nuôi nên xử giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập đến.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Cả hai xác định không có nên không đề cập.

[7] Về án phí: Bà H ph chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hồ Thị Bích H đối với ông Lê Văn H.

Cho bà Hồ Thị Bích H và ông Lê Văn H được ly hôn.

2.Về con chung: Giao con Lê Kim Bích H, sinh ngày 13/4/2004 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3.Về án phí: bà H ph chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (Được trừ vào số tiền 300.000đồng bà H đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0008382 ngày 15/5/2017của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Ông H vắng mặt tại Tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh
- VKSND...
- Đương sự.
- T.H.A Đ
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký tên và đóng dấu

NGUYỄN THỊ DIỆU NGA